

Bản án số: 68/2022/HS-ST
Ngày 16-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Quyết và bà Nguyễn Thị Thúy Lan.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Như Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022, đối với:

- Các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1977 tại xã Ng, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn Đội 1, xã Ng, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Ng; có vợ là Nguyễn Thị H và 03 con; tiền án, tiền sự: không; đặc điểm nhân thân: Ngày 22/3/2018, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/5/2022, chuyển tạm giam từ ngày 20/5/2022 đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Văn L, sinh năm 1971 tại xã Ng, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn Đội 2, xã Ng, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Kh (đã chết) và bà Trần Thị Ng; có vợ là Nguyễn Thị A (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: không. Đặc điểm nhân thân: Ngày 14/5/2004, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tháng 10/2005 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục với thời gian là 24 tháng; tháng 10/2013 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc với thời gian là 24 tháng; ngày 31/10/2016, Tòa án

nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/5/2022, chuyển tạm giam từ ngày 20/5/2022 đến nay; có mặt.

3. Đặng Việt Hồng S, sinh năm 1977 tại xã Ch, huyện L, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn 9 Đ, xã Ch, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn N và bà Phạm Thị Th; có vợ là Trần Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: không. Đặc điểm nhân thân: Ngày 02/4/1999, Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội về tội “Gây rối trật tự công cộng”; ngày 08/12/2008, Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/5/2022, chuyển tạm giam từ ngày 20/5/2022 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1963; địa chỉ: thôn Đội 1, xã Ng, huyện B, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ ngày 11/5/2022, Nguyễn Văn L đang ở nhà tại thôn Đội 2, xã Ng, huyện B, tỉnh Hà Nam thì cháu họ của L là Nguyễn Văn H đến nhà L để chờ bạn đón đi làm, một lúc sau thì bạn của H là Đặng Việt Hồng S điều khiển xe mô tô BKS 90B2-695.19 đến nhà L. H nói với S “*Mày còn tiền không đưa cho bác L đi lấy*” (ý H bảo S đưa tiền để L đi mua Heroin về cùng nhau sử dụng), S trả lời “*Tao không còn để tao cầm điện thoại*”. Sau đó S điều khiển xe mô tô đi và hẹn gặp L ở khu vực ngã ba thuộc thôn Đội 1, xã Ng, huyện B. Khi L điều khiển xe mô tô BKS 29S3-9020 đến nơi hẹn thì S đưa cho L 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, L bảo không đủ tiền nên cả hai đi về nhà L. Khi gặp H, L nói “*Có một trăm nghìn thì lấy kiểu gì*” thì H đưa cho L 70.000 đồng, L cầm 170.000 đồng (là tiền S và H đưa để mua Heroine) rồi điều khiển xe mô tô BKS 29S3-9020 đến đoạn đường thuộc thôn Đội 5, xã Ng, huyện B thì gặp người đàn ông tên Th đang đi bộ, L dừng xe và hỏi: “*Anh để cho em một quả, em chỉ có một trăm bảy, còn ba mươi nghìn lúc khác em có em trả*”. L đưa cho Th 170.000 đồng, Th cầm tiền rồi đưa lại cho L 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng, có chữ in màu đen, L biết đó là gói Heroin nên không mở ra xem mà cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn L đi đến đoạn đường thuộc thôn Đội 2, xã Ng, huyện B thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Tạm giữ, thu giữ vật chứng, phương tiện gồm:

- Thu giữ 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng, có chữ in màu đen, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì thư ký hiệu QT.

- Tạm giữ 01 chiếc xe mô tô BKS 29S3 - 9020, màu sơn nâu, nhãn hiệu DAME, trên thân xe có dán tem ghi chữ Dream; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 29S3-9020 mang tên Nguyễn Văn Th, nơi đăng ký thường trú: L, X, S, Hà Nội.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn L tại thôn Đội 2, xã Ng, huyện B, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật, tài sản, tài liệu gì liên quan.

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 11/5/2022, Nguyễn Văn H và Đặng Việt Hồng S đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của bản thân và đồng phạm. Đặng Việt Hồng S khai nhận buổi sáng ngày 11/5/2022 đã đến cửa hàng điện thoại của ông Đặng Văn H - sinh năm 1968, trú tại thôn Đội 5, xã Ng, huyện B, tỉnh Hà Nam “cắm” chiếc điện thoại SamSung J7 để lấy 100.000 đồng đưa cho L đi mua Heroine. Cơ quan điều tra đã tạm giữ chiếc điện thoại SamSung J7 và 01 chiếc xe mô tô BKS 90B2-695.19, màu sơn đỏ đen, trên thân xe dán tem ghi chữ Blade.

Tại Bản kết luận giám định về ma túy số 647/KL-KTHS ngày 12/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: *“Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng, có chữ in màu đen, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu QT gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu QT: 0,137 gam”*.

Cáo trạng số 69/CT-VKS-MT ngày 18/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn H, Đặng Việt Hồng S về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L, Đặng Việt Hồng S phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L, Đặng Việt Hồng S. Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Đặng Việt Hồng S. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn L, Đặng Việt Hồng S; mỗi bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; trả lại cho bà Nguyễn Thị N 01 xe máy nhãn hiệu DAME đeo biển kiểm soát 29S3-9020 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe và 01 chìa khóa xe; tịch

thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG; tịch thu tiêu hủy vật chứng hoàn trả sau giám định và 02 sim điện thoại.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L, Đặng Việt Hồng S đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về các hành vi, quyết định đó.

[2] Về tội danh và vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L, Đặng Việt Hồng S đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, bản kết luận giám định về ma túy, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 11/5/2022, Nguyễn Văn H bảo Đặng Việt Hồng S đưa tiền để Nguyễn Văn L đi mua Heroine về cùng nhau sử dụng; Đặng Việt Hồng S và Nguyễn Văn H đã đưa cho Nguyễn Văn L số tiền 170.000 đồng (trong đó S đưa 100.000 đồng và H đưa 70.000 đồng). Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi L mua được 01 gói Heroine có khối lượng 0,137 gam với giá 170.000 đồng, trên đường về đến đoạn đường thuộc thôn Đội 2, xã Ng, huyện B, tỉnh Hà Nam thì bị phát hiện, bắt quả tang L có hành vi tàng trữ trái phép 0,137 gam Heroine.

Trong vụ án này, Nguyễn Văn H là người khởi xướng, đã đưa tiền và chủ động bảo Đặng Việt Hồng S đưa tiền để Nguyễn Văn L đi mua Heroine về cùng nhau sử dụng nên Nguyễn Văn H giữ vai trò thứ nhất. Nguyễn Văn L cầm tiền của S và H đưa và trực tiếp đi mua Heroine; Đặng Việt Hồng S đưa 100.000 đồng cho L để mua Heroine nên L và S là đồng phạm, giữ vai trò thứ hai.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gia tăng các tệ nạn xã hội.

Do vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L, Đặng Việt Hồng S đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy:

Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L, Đặng Việt Hồng S là những đối tượng chưa có tiền án, tiền sự nhưng đều có nhân thân rất xấu, các bị cáo đều đã bị Tòa án xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngoài ra bị cáo Nguyễn Văn L còn bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục và bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, bị cáo Đặng Việt Hồng S còn bị xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Các bị cáo đều không lấy đó làm bài học tu dưỡng để trở thành công dân có ích mà lại phạm tội cho thấy sự coi thường pháp luật của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L, Đặng Việt Hồng S đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội, các bị cáo Nguyễn Văn H, Đặng Việt Hồng S đã đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo Nguyễn Văn H có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên các bị cáo H, S được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, cần phải cách ly các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L, Đặng Việt Hồng S ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên thấy, bị cáo Nguyễn Văn H giữ vai trò thứ nhất, bị cáo Nguyễn Văn L, Đặng Việt Hồng S đều giữ vai trò thứ hai trong vụ án nên áp dụng hình phạt đối với bị cáo H nặng hơn các bị cáo L, S.

- Hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản thấy các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L, Đặng Việt Hồng S không có tài sản riêng gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các tài sản, phương tiện đã thu giữ, tạm giữ:

- Đối với 01 xe mô tô BKS 90B2-695.19 là tài sản riêng hợp pháp của chị Trần Thị H - sinh năm 1986 (là vợ của Đặng Việt Hồng S), trú tại thôn 9 Đ, xã Ch, huyện L. Ngày 11/5/2022 chị H để chiếc xe mô tô ở nhà, không biết mục đích sử dụng xe của S. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã trả lại chiếc xe cho chị Trần Thị H là có căn cứ.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu DAME đeo biển kiểm soát 29S3-9020, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chủ xe, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 29S3-9020 mang tên ông Nguyễn Văn Th nhưng ông Th đã bán và không nhớ đã bán cho ai. Bà Nguyễn Thị N (chị gái L) và bị cáo Nguyễn Văn L đều xác định xe máy trên là của bà N, bị cáo L mượn, bà N không biết bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy. Hội đồng xét xử thấy, mặc dù xe chưa sang tên đổi chủ nhưng giấy tờ xe, chủ xe xác định đã bán và chuyển giao đồng thời kết quả tra cứu xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy, ô tô vật chứng. Vì vậy có căn cứ xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của bà N nên trả lại cho bà N cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 29S3-9020 và 01 chìa khóa xe.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG của Đặng Việt Hồng S, bị cáo đã dùng chiếc điện thoại này để cầm lấy 100.000 đồng đưa cho L đi mua Heroine cùng sử dụng nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số Heroine hoàn trả sau giám định là vật cầm tàng trữ, lưu hành và 02 sim lắp trong điện thoại SAM SUNG không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

- Về nguồn gốc số Heroine đã thu giữ và đối tượng đã bán Heroine cho Nguyễn Văn L: Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Văn L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã tiến hành xác minh, triệu tập, lấy lời khai đối với Trần Minh Th, sinh năm 1964, trú tại thôn Đội 5, xã Ng, huyện B, tỉnh Hà Nam nhưng Th không thừa nhận đã bán Heroine cho L. Ngoài lời khai của L thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác, do đó không có cơ sở để xác định, làm rõ nguồn gốc số Heroine và đối tượng có liên quan để xử lý.

- Quá trình điều tra ông Đặng Văn H - sinh năm 1968, trú tại thôn Đội 5, xã Ng, huyện B, tỉnh Hà Nam khai nhận buổi sáng ngày 11/5/2022, Đặng Việt Hồng S đã đến cửa hàng điện thoại của ông hỏi mượn 100.000 đồng và để lại chiếc điện thoại Samsung J7. Sau khi sự việc xảy ra ông H đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại nêu trên và không yêu cầu S phải trả lại số tiền 100.000 đồng.

[7] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L, Đặng Việt Hồng S. Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Đặng Việt Hồng S. Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L, Đặng Việt Hồng S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/5/2022.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn L, Đặng Việt Hồng S; mỗi bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng: trả lại cho bà Nguyễn Thị N 01 xe máy nhãn hiệu DAME đeo biển kiểm soát 29S3-9020 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 29S3-9020 và 01 chìa khóa xe; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG; tịch thu tiêu hủy vật chứng hoàn trả sau giám định và 02 sim.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục và Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam ngày 19/8/2022).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L, Đặng Việt Hồng S; mỗi bị cáo nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí.

4. Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi Cục THA dân sự huyện B;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng